TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**
Số: 11/2023/QĐST-HNGĐ	*C,ngày 06 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 29/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đậu Thị H, sinh năm 1996;

Nơi cư trú: Khu Đ, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Trần Công H, sinh năm: 1994;

Nơi ĐKHKTT: Khu Đ, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

Hiện nay anh H đang chấp hành án tại: Trại giam S, B.

Địa chỉ: Xã C, huyện B, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội qui định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đậu Thị H và anh Trần Công H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cho chị Đậu Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 03 con chung là cháu Trần Công B, sinh ngày 13/6/2016, cháu Trần Nhật M, sinh ngày 08/02/2018 và cháu Trần Trà M, sinh ngày 27/8/2020, kể từ khi ly hôn đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Trần Công H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Đậu Thị H vì chị Đậu Thị H tự nguyện không yêu cầu.

Không bên nào được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung và công sức đóng góp: Chị Đậu Thị H và anh Trần Công H thống nhất xác định vợ chồng không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đậu Thị H xin tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Đậu Thị H đã nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004708 ngày 16/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho chị Đậu Thị H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện C, tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADSH. C, tỉnh Phú Thọ;
- Các đương sự;
- UBND xã Tam Sơn, H. C, tỉnh Phú Thọ;
- Lu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Trần Việt Dũng